

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng

Dự án: Khu tái định cư vùng thiên tai thôn Trà Cong, xã An Hòa.

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật Xây dựng ngày 17/6/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 ngày 29/11/2024;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023;

Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 4109/QĐ-UBND ngày 27/11/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng dự án Khu tái định cư vùng thiên tai thôn Trà Cong, xã An Hòa;

Căn cứ Quyết định số 589/QĐ-UBND ngày 23/02/2025 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn, giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Văn bản số 4170/UBND-TH ngày 21/5/2025 của UBND tỉnh về việc chủ trương tiếp tục triển khai thực hiện một số dự án khởi công năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 1788/QĐ-UBND ngày 26/5/2025 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh chủ đầu tư của các dự án đã giao cấp huyện làm chủ đầu tư về cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh;

Căn cứ Văn bản số 04/SXD-HTKTTĐ ngày 07/3/2025 của Sở Xây dựng về việc thông báo kết quả thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, dự án Khu tái định cư vùng thiên tai thôn Trà Cong, xã An Hòa;

Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 168/TTr-SXD ngày 05/6/2025 và đề nghị của Sở Tài chính tại Văn bản số 2287/STC-TCĐTĐT ngày 12/6/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án Khu tái định cư vùng thiên tai thôn Trà Cong, xã An Hòa, với các nội dung chủ yếu như sau:

- 1. Tên dự án:** Khu tái định cư vùng thiên tai thôn Trà Cong, xã An Hoà.
- 2. Địa điểm xây dựng:** Xã An Hoà, huyện An Lão, tỉnh Bình Định.
- 3. Người quyết định đầu tư:** Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định.
- 4. Chủ đầu tư:** Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT tỉnh.
- 5. Tổ chức tư vấn lập Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng:** Công ty TNHH Tư vấn xây dựng và Môi trường Nam Phương.
- 6. Loại, nhóm dự án, cấp công trình, thời hạn sử dụng theo thiết kế của công trình chính:** Hạ tầng kỹ thuật, Nhóm C, cấp III, 50 năm.
- 7. Mục tiêu đầu tư:** Đầu tư xây dựng Khu tái định cư vùng thiên tai thôn Trà Cong, xã An Hòa nhằm di dời các hộ nằm trong khu vực bị sạt lở đất do thiên tai thuộc thôn Trà Cong và các vùng lân cận đến khu vực an toàn trước mùa mưa bão năm 2024, đồng thời sớm ổn định đời sống người dân nằm trong khu vực bị sạt lở, lũ quét. Cụ thể hóa quy hoạch chi tiết 1/500 Khu tái định cư vùng thiên tai thôn Trà Cong, xã An Hòa đã được phê duyệt.
- 8. Quy mô đầu tư:** Đầu tư xây dựng đồng bộ hạ tầng kỹ thuật Khu tái định cư vùng thiên tai thôn Trà Cong, xã An Hòa theo đồ án quy hoạch chi tiết 1/500 đã được UBND huyện An Lão phê duyệt tại Quyết định số 235/QĐ-UBND ngày 24/01/2024. Diện tích xây dựng khoảng 4,081 ha, trong đó diện tích phục vụ bố trí tái định cư cho 78 hộ dân là 1,71ha, bao gồm các hạng mục:

a) San nền mặt bằng:

Diện tích san nền khoảng 2,63ha, cao độ không chế san nền theo cao độ quy hoạch đã được phê duyệt (*cao độ không chế của dự án tính toán vượt lũ với tần suất xả lũ 10% theo phương án ứng phó tình huống khẩn cấp hồ chứa nước Đồng Mít được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2915/QĐ-UBND ngày 09/9/2022*). Cao độ san nền cao nhất là +22,01m, thấp nhất là +20,90m.

- Chiều cao đắp trung bình +3,69m. Khối lượng đất đắp cho dự án khoảng 96.912m³.

- Cao độ san nền trong lô thấp hơn cao độ vỉa hè 20cm.

- Nguồn vật liệu san nền: Đất đắp dự kiến khai thác tại mỏ An Hoà thuộc xã An Hoà, huyện An Lão, cự ly vận chuyển đến chân công trình 3,0km (*theo Văn bản số 834/UBND ngày 08/5/2025 của UBND huyện An Lão về xác nhận khối lượng và thời gian thi công các công trình có sử dụng vốn ngân sách Nhà nước*).

b) Hệ thống đường giao thông:

Xây dựng 05 tuyến đường giao thông với quy mô đường phố nội bộ, với tổng chiều dài các tuyến khoảng 797,47m. Tốc độ thiết kế $V = 30\text{km/h}$; tải trọng trục 10 tấn/trục; độ dốc ngang mặt đường imặt = 2%; dốc ngang vỉa hè ivhè = 1%.

TT	Tên đường	Lộ giới (m)	Mặt cắt ngang	Chiều dài tuyến (m)
1	Đường N5	16	4m-8m-4m	142,88
		12	2,16m-8m-1,84m	51,41
2	Đường N6	10,5	3,5m-7m-0m	131,5
		14	3,5m-7m-3,5m	36,5
3	Đường D1	16	4m-8m-4m	145
4	Đường D2	14	3,5m-7m-3,5m	145
5	Đường D3	12,5	3,5m-7m-2m	145,18
Tổng cộng				797,47

- Kết cấu nền, mặt đường (từ trên xuống):
- + Bê tông xi măng B22,5 (M300) đá 2x4 dày 20cm;
- + Lót bột nhựa;
- + Lót đất đồi chọn lọc dày 30cm đầm chặt K98;
- + Đắp nền đường bằng đất đồi chọn lọc, đầm chặt K95.
- Kết cấu bó vỉa, vỉa hè:
- + Bó vỉa: Bề mặt bê tông xi măng B20 (M250) đá 1x2;
- + Vỉa hè: Lát gạch Block kích thước (30x30x5)cm trên lớp vữa xi măng M75 dày 5cm;
- + Gờ chắn vỉa hè: Bề mặt bê tông xi măng B15 (M200) đá 1x2, kích thước (15x30)cm.
- Gia cố mái taluy:
- + Trồng cỏ mái taluy dọc tuyến đường N5 phần tiếp giáp với đồng ruộng.
- + Xây dựng gia cố mái taluy ranh phía Tây và phía Nam của dự án tiếp giáp phía ruộng lúa, có chiều dài khoảng 405,86m. Kết cấu bằng hệ khung giằng bê tông cốt thép B20 (M250) đá 1x2, có kích thước (20x30)cm và chân khay có kích thước (40x60)cm; bên trong lát tấm đan bê tông âm dương đúc sẵn có kích thước (45x45)cm dày 10cm, trên lớp đệm đá 2x4 dày 10cm và lớp vải địa kỹ thuật.
- Bãi đỗ xe: Xây dựng 01 bãi đỗ xe với diện tích 1.700m² có kết cấu mặt tương tự kết cấu mặt đường giao thông.
- An toàn giao thông: Xây dựng biển báo, sơn kẻ đường theo quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41-2024/BGTVT.

c) Hệ thống thoát nước mưa:

- Xây dựng hệ thống thoát nước mưa, thiết kế tự chảy dọc theo các tuyến đường bằng cống BTCT có đường kính từ D600 - D1200, với tổng chiều dài 876m (gồm cống D600 = 619,5m, D800 = 12,5m, D1000 = 130m, D1200 = 114m) thu gom nước mưa rồi xả ra phía Đông Nam của dự án bằng cửa xả.
- Xây dựng 53 hố thu nước mưa bằng bê tông cốt thép B20 đá 1x2, phía trên lắp đặt lưới chắn rác bằng gang, chịu tải trọng 25T.

- Xây dựng 45 hố ga bằng bê tông cốt thép B20 đá 1x2, nắp đáy hố ga bằng tấm đan bê tông cốt thép B20 đá 1x2. Các hố ga dưới đường bằng bê tông cốt thép B20 đá 1x2, nắp hố ga bằng gang tải trọng 40T.

- Xây dựng tuyến mưa hoàn trả có chiều dài khoảng 473,88m, có kích thước Bxh=(0,6x0,8)m bằng bê tông cốt thép B20 đá 1x2. Cao độ điểm đầu và điểm cuối đáy mương hoàn trả bằng cao độ đáy mương hiện trạng vị trí tương ứng.

d) Hệ thống thu gom và xử lý nước thải:

- Hệ thống thu gom nước thải thiết kế đi riêng với hệ thống thoát nước mưa. Sử dụng ống nhựa HDPE D225, với tổng chiều dài khoảng 756,4m, nước thải sinh hoạt được thu gom từ các hố ga dẫn về bể tự hoại 5 ngăn ở phía Tây Nam của dự án xử lý trước khi xả ra môi trường.

- Xây dựng các hố ga thăm bằng bê tông B20 đá 1x2, chờ đầu nối với các hộ gia đình bằng ống nhựa uPVC D110.

- Xây dựng bể tự hoại 5 ngăn, có kích thước (5,3x11,2)m, bằng bê tông cốt thép B22,5 đá 1x2, có công suất 70m³/ngày.đêm.

e) Hệ thống cấp nước sinh hoạt và phòng cháy chữa cháy:

- Xây dựng hệ thống đường ống cấp nước sinh hoạt và phục vụ phòng cháy chữa cháy bằng đường ống cấp HDPE DN100mm và HDPE DN50mm, với tổng chiều dài khoảng 1.203m.

- Nguồn nước cấp: Đầu nối với đường ống cấp nước hiện trạng HDPE D110 dọc đường ĐT.629.

- Lắp đặt 01 trụ chữa cháy theo quy định, đảm bảo khoảng cách giữa 02 trụ không quá 150m và các phụ kiện khác trên đường ống.

g) Hệ thống cấp điện chiếu sáng:

- Xây dựng 01 trạm biến áp 03 pha công suất 250kVA-22/0,4kV. Kết cấu treo trên 2 cột bê tông ly tâm 14m ghép, không có tường rào bao che.

- Xây dựng đường dây 22kV đi nổi có tổng chiều dài 41m.

- Xây dựng đường dây 0,4kV đi nổi có tổng chiều dài tuyến 846m.

- Xây dựng đường dây chiếu sáng đi nổi có tổng chiều dài tuyến 953m.

h) Cây xanh:

- Trồng cây xanh dọc theo vỉa hè trên các tuyến đường giao thông khoảng cách trung bình 8-10m/hố bằng ống buy bê tông B15 D100cm, sâu 60cm.

- Cây xanh: Trồng cây xanh cảnh quan với diện tích khoảng 3.615,66 m², các loại cây phù hợp thổ nhưỡng của địa phương như cây móng bò, ...

(Chi tiết nội dung và quy mô đầu tư xây dựng dự án theo như hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng do đơn vị tư vấn lập, được Sở Xây dựng thẩm định tại Văn bản số 04/SXD-HTKTTĐ ngày 07/3/2025).

9. Bản vẽ thiết kế cơ sở: được đóng dấu xác nhận kèm theo Quyết định này.

10. Số bước thiết kế, danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn

- Số bước thiết kế: Thiết kế hai bước (*thiết kế cơ sở và thiết kế kỹ thuật triển khai sau thiết kế cơ sở*).

- Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn: Theo hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng của dự án do đơn vị tư vấn lập, được Sở Xây dựng thẩm định tại Văn bản số 04/SXD-HTKTTĐ ngày 07/3/2025.

11. Tổng mức đầu tư xây dựng 44.657.000.000 đồng (*Bốn mươi bốn tỷ, sáu trăm năm mươi bảy triệu đồng*). Trong đó:

- Chi phí bồi thường, GPMB	:	12.100.000.000 đồng;
- Chi phí xây dựng	:	25.127.432.000 đồng;
- Chi phí thiết bị	:	277.010.000 đồng;
- Chi phí quản lý dự án	:	562.131.000 đồng;
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	:	1.455.551.000 đồng;
- Chi phí khác	:	1.500.357.000 đồng;
- Chi phí dự phòng	:	3.634.519.000 đồng.

12. Tiến độ thực hiện dự án: Năm 2024 - 2027.

13. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh hỗ trợ chi phí xây dựng, thiết bị và chi phí giải phóng mặt bằng; ngân sách huyện An Lão và các nguồn vốn hợp pháp khác.

14. Hình thức tổ chức quản lý dự án được áp dụng: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

15. Yêu cầu về nguồn lực, khai thác sử dụng tài nguyên; phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

- Về nguồn lực, khai thác sử dụng tài nguyên: Sử dụng nguồn vật liệu sẵn có tại địa phương, khu vực lân cận trên địa bàn huyện An Lão (*đất đắp tại xã An Hòa; mỏ cát trên sông An Lão, mỏ đá Bình Đê, ...*) và trên địa bàn tỉnh Bình Định.

- Phương án bồi thường, hỗ trợ, GPMB: Được tổ chức lập và phê duyệt theo quy định hiện hành.

16. Đơn vị quản lý vận hành công trình: UBND huyện An Lão quản lý vận hành công trình sau khi thi công xây dựng công trình hoàn thành đưa vào sử dụng (*sau khi sắp xếp đơn vị hành chính bỏ chính quyền cấp huyện, Chủ đầu tư bàn giao công trình cho UBND xã nơi xây dựng công trình tiếp nhận, quản lý sử dụng*).

17. Nội dung khác:

- Chủ đầu tư chịu trách nhiệm rà soát, thực hiện đầy đủ các nội dung đã được Sở Xây dựng nêu tại Văn bản số 04/SXD-HTKTTĐ ngày 07/3/2025.

- Chủ đầu tư chịu trách nhiệm thực hiện công tác báo cáo giám sát, đánh giá đầu tư theo quy định tại Nghị định số 29/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ và Thông tư số 05/2023/TT-BKHĐT của Bộ Kế hoạch và Đầu tư; báo cáo định kỳ theo quy định.

Điều 2. Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT tỉnh có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quyết định này theo đúng quy định của Nhà nước về quản lý dự án, quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình và các Văn bản có liên quan theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường; Giám đốc Kho bạc Nhà nước khu vực XIII; Giám đốc Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT tỉnh; Chủ tịch UBND huyện An Lão và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT UBND tỉnh;
- PCTTT UBND tỉnh N. T. Thanh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, K19.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tuấn Thanh